

Kinh nghiệm phát triển trái phiếu xanh của Ấn Độ và bài học cho Việt Nam

ThS. ĐỖ THỊ XUÂN THO

Học viện Tài chính

Ấn Độ là quốc gia phát thải các-bon lớn thứ ba trên thế giới chỉ sau Trung Quốc và Mỹ. Quốc gia Nam Á này cũng là nước phát thải các-bon lớn cuối cùng trên thế giới công bố mục tiêu phát thải ròng bằng “0”. Trong bài phát biểu ngày 1/11/2021, tại Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về Biến đổi khí hậu (COP26) diễn ra tại Glasgow (Vương quốc Anh), Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi tuyên bố ủng hộ các nỗ lực toàn cầu về chống biến đổi khí hậu, đồng thời cam kết đạt mức phát thải ròng bằng “0” vào năm 2070. Mục tiêu trên là một trong 5 cam kết mà Thủ tướng Narendra Modi đưa ra tại Hội nghị. Các cam kết còn lại bao gồm Ấn Độ sẽ nâng mục tiêu đến năm 2030 đạt công suất lắp đặt “năng lượng không hóa thạch” (chủ yếu là năng lượng mặt trời) từ 450 lên 500 gigawatt; 50% nhu cầu năng lượng của nước này sẽ được đáp ứng nhờ các nguồn năng lượng tái tạo vào năm 2030; giảm tổng lượng phát thải các-bon dự kiến một tỷ tấn từ nay đến năm 2030; đến năm 2030, giảm 45% cường độ các-bon của nền kinh tế. Để đạt được mục tiêu đầy tham vọng này, trong những năm gần đây, Ấn Độ đã triển khai nhiều hoạt động để thúc đẩy thị trường trái phiếu bền vững, đảm bảo mục tiêu cân đối nguồn lực phát triển hài hòa giữa kinh tế với xã hội và BVMT, thích ứng với biến đổi khí hậu. Bài viết tập trung nghiên cứu kinh nghiệm phát triển trái phiếu xanh (TPX) tại Ấn Độ làm cơ sở đưa ra một số đề xuất nhằm phát triển TPX tại Việt Nam trong thời gian tới.

TPX VÀ TẦM QUAN TRỌNG CỦA TPX ĐỐI VỚI BVMT VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Có nhiều quan điểm khác nhau về khái niệm TPX. Tuy nhiên, hầu hết các tổ chức, cá nhân đưa ra khái niệm dựa trên phân biệt với trái phiếu thông thường ở điểm nguồn thu từ TPX được cam kết sử dụng để tài trợ hoặc tái cấp vốn cho các dự án hoặc doanh nghiệp xanh (OECD, 2017). Hay TPX là chứng khoán có thu nhập cố định, nguồn thu từ phát hành TPX được sử dụng để tài trợ cho các dự án môi trường (IFC, 2016; ADB, 2019). Còn theo Ngân hàng Thế giới (WB), TPX là một loại trái phiếu được phát hành để huy động vốn từ các nhà đầu tư tài trợ cho các dự án xanh hoặc các hoạt động có tính bền vững về môi trường. Điều này được thực hiện nhằm hỗ trợ xây dựng và phát triển các ngành công nghiệp sạch, giảm thiểu khí thải, tăng cường năng lượng tái tạo và bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên (WB, 2015). Hiệp hội Thị trường vốn quốc tế (ICMA) lại cho rằng, TPX là bất kỳ loại công cụ trái phiếu nào mà số tiền thu được hoặc số tiền tương đương sẽ được sử dụng để tài trợ hoặc tái tài trợ, một phần hoặc toàn bộ, các dự án xanh đủ điều kiện mới và/hoặc hiện có (ICMA, 2021).

Theo Khoản 1, Điều 150 Luật BVMT năm 2020, “TPX là trái phiếu do Chính phủ, chính quyền địa phương, doanh nghiệp phát hành theo quy định của pháp luật về trái phiếu để huy động vốn cho hoạt động BVMT, dự án đầu tư mang lại lợi ích về môi trường”. TPX được định nghĩa trong pháp luật Việt Nam có nhiều điểm tương đồng so với các khái niệm trong những văn bản khác của quốc tế. Điều này cho thấy, việc xây dựng khung pháp lý về TPX tại Việt Nam

luôn được cập nhật hoàn thiện để phù hợp với tinh thần quốc tế.

Nhìn chung, TPX là trái phiếu thông thường với hai đặc điểm phân biệt: (1) Nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu được phân bổ riêng cho các dự án có lợi ích về môi trường (được hiểu về bản chất là gắn liền với đồng lợi ích xã hội) và (2) Cung cấp sự minh bạch và công khai rõ ràng về việc quản lý nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu. Nói cách khác, về mặt cấu trúc, TPX giống như trái phiếu thông thường, có đặc điểm rủi ro/lợi ích tương đương và tuân theo các thủ tục phát hành giống nhau, nhưng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu được sử dụng cho nhiều loại dự án khí hậu và môi trường khác (UBCKNN, 2021).

TPX đóng vai trò rất quan trọng trong giai đoạn hiện nay khi mà chủ đề về phát triển bền vững được tất cả các quốc gia trên thế giới đặc biệt quan tâm, không chỉ đối với những chủ thể phát hành mà còn đối với nhà đầu tư, xã hội, môi trường và Nhà nước. Gianfrate và cộng sự (2019) cho rằng, TPX không chỉ có thể giúp các tổ chức phát hành đạt được kết quả tài chính tốt hơn (huy động được nguồn vốn với chi phí thấp cho các dự án xanh) và nền kinh tế toàn cầu trở nên bền vững hơn mà còn giúp nhà đầu tư tuân thủ các quy định hiện tại và trong tương lai. Maltaisa và cộng sự (2020) lại khẳng định, TPX được coi là tạo ra động lực cho các tổ chức phát hành để nâng cao “tham vọng xanh” của các dự án và trong doanh nghiệp. Cụ thể:

Hỗ trợ các dự án BVMT: TPX được phát hành với mục đích tài trợ các dự án BVMT, đặc biệt là những dự án có khả năng giảm thiểu khí nhà kính, tăng cường sử dụng



▲ BIDV là ngân hàng đầu tiên phát hành thành công TPX theo Nguyên tắc TPX của ICMA tại thị trường trong nước

năng lượng tái tạo, tăng cường quản lý tài nguyên và hỗ trợ phát triển bền vững.

Khuyến khích sự đổi mới công nghệ: TPX cung cấp nguồn tài trợ vốn dài hạn cho các công ty, giúp họ có thể đầu tư vào các công nghệ mới và tiên tiến hơn, từ đó giảm thiểu tác động xấu đến môi trường.

Đóng góp vào sự phát triển bền vững: TPX giúp tài trợ các dự án và hoạt động đóng góp vào sự phát triển bền vững, BVMT và giảm thiểu tác động xấu đến đất đai, nước và khí hậu.

Nâng cao trách nhiệm xã hội: Các công ty phát hành TPX phải đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt để đảm bảo tính xanh của dự án được tài trợ. Điều này giúp thúc đẩy các công ty có trách nhiệm hơn đối với việc BVMT.

Tuy vậy, TPX cũng đang đứng trước các thách thức từ nhiều góc độ như nhận thức chưa đầy đủ của nhà đầu tư, việc thiếu ưu tiên đối với phát triển TPX từ phía các Chính phủ, năng lực còn hạn chế của các tổ chức phát hành... (Kumar và cộng sự, 2016).

PHÁT TRIỂN TPX TẠI ẤN ĐỘ

Ấn Độ bắt đầu phát hành TPX mệnh giá đô la vào năm 2015 với mục đích đáp ứng yêu cầu vốn cho cơ sở hạ tầng xanh. SEBI là cơ quan chính quy định việc phát hành và yêu cầu niêm yết TPX. Trước đó, cơ quan Phát triển năng

lượng tái tạo Ấn Độ (IRDA) đã phát hành TPX miễn thuế vào tháng 2/2014. Trái phiếu kỳ hạn 10 năm, 15 năm và 20 năm có lãi suất lần lượt là 8,16%/năm, 8,55%/năm và 8,55%/năm, được các tổ chức định mức tín nhiệm xếp hạng AAA. Sau đó các tổ chức khác đã tiếp tục phát hành trái phiếu để tài trợ cho các dự án cơ sở hạ tầng như điện mặt trời, sinh khối, điện gió và dự án thủy điện nhỏ. Năm 2016, Ngân hàng YES đã phát hành TPX quy mô 3,15 tỷ Yên mà Tổ chức Tài chính quốc tế (IFC) là nhà đầu tư duy nhất. Ngân hàng EXIM của Ấn Độ đã phát hành TPX trị giá 500 triệu đô la kỳ hạn 5 năm vào tháng 3/2015. Đây là TPX đầu tiên của Ấn Độ phát hành theo mệnh giá đô la. Giai đoạn 2015-2018, Ấn Độ có 20 đợt phát hành xanh với tổng giá trị 7,15 tỷ USD. Ấn Độ cũng nằm trong nhóm có quy mô phát hành TPX lớn thứ 2 thế giới (Jha & Bakhshi, 2019) trong năm tài chính 2017-2018 cùng với Thổ Nhĩ Kỳ, Nam Phi, Brazil, Pháp (nhóm đầu bao gồm Trung Quốc, Vương quốc Anh và Mexico). Giai đoạn 2018-2020, mặc dù tỷ trọng TPX trên thị trường tài chính Ấn Độ chỉ là 0,7% nhưng vẫn cao hơn so với các nước phát triển như Mỹ, Anh, Úc... Sự tăng trưởng của TPX ở Ấn Độ theo cấp số nhân. Tính đến cuối năm 2021, Ấn Độ đã huy động được khoảng 7 tỷ đô la Mỹ TPX so với hơn 1 tỷ vào năm 2020.

Hiện Ấn Độ đang bắt đầu khai thác nguồn tài trợ TPX ở nước ngoài tích cực hơn để có nguồn vốn dồi dào hơn tài



trợ cho các dự án xanh của mình. Một tổ chức tư vấn uy tín có trụ sở tại Ấn Độ ước tính rằng quốc gia này sẽ phải đầu tư 10,103 nghìn tỷ đô la để đạt được mục tiêu trung hòa các-bon vào năm 2070 (Khanna và các cộng sự, 2022). Mục tiêu này có thể đạt được bằng hai chiến lược: chuyển đổi từ than đá sang năng lượng tái tạo và đầu tư vào công nghệ thúc đẩy xanh. Các công ty năng lượng tái tạo hàng đầu ở Ấn Độ như Adani, Power Finance Co., đã phát hành TPX với thời gian đáo hạn hơn 10 năm và Ngân hàng Thế giới cũng đã đầu tư vào TPX của Ấn Độ trong nhiều đợt phát hành khác nhau. Thị trường trái phiếu Ấn Độ chỉ chiếm 5% GDP và việc niêm yết trái phiếu Ấn Độ trên thị trường tài chính toàn cầu có xu hướng đối mặt với rủi ro tỷ giá hối đoái, điều này có thể cản trở sự tham gia của các nhà đầu tư. Tuy nhiên, Ngân hàng dự trữ Ấn Độ đã áp dụng phát hành mục tiêu cùng với các biện pháp khác giúp giảm bớt sự biến động trên thị trường ngoại hối, điều này cho phép Ấn Độ điều chỉnh việc giảm tỷ giá hối đoái để ổn định thâm hụt tài khoản vãng lai. Theo đó, trái phiếu trở nên hấp dẫn đối với các nhà đầu tư quốc tế với mức lợi nhuận được điều chỉnh theo lạm phát lên tới 4%.

Có thể khẳng định, sự chuẩn bị kỹ càng về mặt pháp lý, kỹ thuật cũng như những bước đi có tính hệ thống, đồng bộ đã góp phần giúp TPX của Ấn Độ đạt được kết quả khả quan và trong những năm tới đây vẫn là một trong những kênh thu hút vốn quan trọng giúp quốc gia này đạt được kế hoạch xanh hóa nền kinh tế của mình trong tương lai. Tuy nhiên, thị trường TPX Ấn Độ vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức do các nhà đầu tư có xu hướng đầu tư vào trái phiếu được đánh giá cao hoặc lựa chọn đầu tư vào lĩnh vực rủi ro thấp. Một trở ngại khác trong việc phát triển thị trường này ở quy mô lớn là sự thiếu nhận thức phổ biến của những người đi vay, các nhà tài chính, thậm chí cả các nhà hoạch định chính sách và cơ quan quản lý về các cơ hội do trái phiếu khí hậu mang lại.

MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT NHẪM PHÁT TRIỂN TPX TẠI VIỆT NAM

Tại Hội nghị thượng đỉnh COP26 về biến đổi khí hậu của Liên hợp quốc năm 2021, Thủ tướng Chính phủ Việt Nam đã đưa ra cam kết đạt mức phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050. Để thực hiện mục tiêu này, Tổ chức Hợp tác quốc tế Đức (GIZ) cho rằng, Việt Nam cần khoảng 21,2 tỷ USD cho 10 năm tới. Các dự án tăng trưởng bền vững thường đòi hỏi vốn đầu tư lớn, thời gian thu hồi vốn dài và chứa đựng nhiều rủi ro nên khó thu hút vốn đầu tư, nhất là vốn từ khu vực tư nhân. Để đáp ứng nhu cầu vốn cho phát triển các dự án xanh, TPX đã mở ra kênh huy động vốn mới cho các dự án đầu tư dài hạn trong lĩnh vực hạ tầng và năng lượng tái tạo ở nước ta (Vũ Thị Như Quỳnh, 2021). Khung pháp lý cho TPX đã được quy định tại văn bản cấp Luật và Nghị định. Cụ thể, ngày 4/12/2018, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 163/2018/NĐ-CP quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp. Đây được coi là khung pháp

lý đầu tiên cho TPX tại Việt Nam và cung cấp đòn bẩy để khuyến khích đầu tư hơn nữa vào các dự án xanh trong khu vực tư nhân. Ngày 31/12/2020, Chính phủ tiếp tục ban hành Nghị định số 153/2020/NĐ-CP (thay thế Nghị định số 163/2018/NĐ-CP) quy định thêm về chào bán riêng lẻ và kinh doanh trái phiếu doanh nghiệp tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế. Đặc biệt, Luật BVMT năm 2020 có hiệu lực từ ngày 1/1/2022 cũng chính thức công nhận TPX như một công cụ kinh tế quan trọng đối với BVMT. Theo đó: (i) chủ thể phát hành TPX gồm Chính phủ, chính quyền địa phương và các doanh nghiệp; (ii) nguồn tiền thu được từ phát hành TPX phải được hạch toán, theo dõi theo quy định của pháp luật về trái phiếu và sử dụng cho dự án đầu tư thuộc lĩnh vực BVMT, dự án đầu tư mang lại lợi ích về môi trường; (iii) Chủ thể phát hành TPX phải cung cấp thông tin về đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường của dự án đầu tư và sử dụng nguồn vốn huy động từ phát hành TPX cho nhà đầu tư; (iv) quy định nguyên tắc chủ thể phát hành và nhà đầu tư mua TPX được hưởng ưu đãi theo quy định của pháp luật; (v) Chính phủ quy định chi tiết điều này tại Nghị định hướng dẫn Luật BVMT. Các văn bản trên là cơ sở pháp lý quan trọng để tổ chức, cá nhân ở Việt Nam “soi chiếu” khi tham gia đầu tư thu hút vốn từ TPX, cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án xanh ở Việt Nam có điều kiện tiếp cận nguồn vốn (Đỗ Thị Thu Thủy & Trịnh Mai Vân, 2021).

Theo Báo cáo Cơ hội đầu tư về khí hậu của IFC, từ năm 2016 đến năm 2030, Việt Nam có thể thu hút khoảng 753 tỷ USD đầu tư vào khí hậu, trong đó phần lớn (khoảng 571 tỷ USD) đầu tư cho nhu cầu xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông. Đầu tư vào năng lượng tái tạo có thể thu hút 59 tỷ USD, trong đó hơn một nửa (31 tỷ USD) là vào các dự án năng lượng mặt trời và 19 tỷ USD vào các dự án thủy điện nhỏ. Khoảng 80 tỷ USD sẽ được đầu tư vào lĩnh vực công trình xanh (IFC, 2022). Tuy nhiên, theo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, dù có nhiều cơ hội mở rộng nhưng việc phát hành TPX diễn ra chậm. Tính đến tháng 10/2022, Việt Nam mới phát hành được 5 đợt TPX với tổng giá trị khá khiêm tốn ở mức 200 triệu USD. Phần lớn số tiền thu được từ phát hành trái phiếu (57%) được sử dụng cho năng lượng tái tạo - ngành được Việt Nam quan tâm chính, bên cạnh lĩnh vực nước, rác thải và nông nghiệp (MOF, 2021). Cụ thể, tháng 10/2016, Việt Nam đã thí điểm phát hành TPX chính quyền địa phương tại TP. Hồ Chí Minh và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Trái phiếu được đăng ký, lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Trong đó, TP. Hồ Chí Minh phát hành trái phiếu qua bảo lãnh của Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC), kỳ hạn 15 năm, khối lượng 3.000 tỷ đồng. Nguồn vốn thu được từ phát hành TPX đã được TP. Hồ Chí Minh giải ngân cho các dự án xanh nhằm mục đích cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước, giải quyết tình trạng ngập nước



tại các lưu vực của thành phố, qua đó góp phần cải thiện môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, gắn tăng trưởng kinh tế với BVMT, xây dựng thành phố xanh, sạch, đẹp, phát triển bền vững. Còn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát hành 80 tỷ đồng với kỳ hạn trái phiếu 5 năm, huy động vốn cho các dự án thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương, nguồn vốn trái phiếu chính quyền địa phương xanh được sử dụng cho dự án về quản lý nguồn nước nhằm mục đích quản lý, khai thác có hiệu quả nguồn nước phục vụ phát triển nông nghiệp từ hồ sông Ray nhằm dẫn nước tưới cho 7.340 ha diện tích đất nông nghiệp, góp phần cải thiện năng suất nông nghiệp, phát triển kinh tế khu vực nông thôn, cải thiện môi trường sinh hoạt trong khu vực hưởng lợi.

Đối với trái phiếu doanh nghiệp xanh, trong chương trình hợp tác từ năm 2018, GIZ đã phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, hai Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh cùng với IFC xây dựng đề án phát triển TPX doanh nghiệp, TPX định chế tài chính và thí điểm phát hành trái phiếu doanh nghiệp xanh tại các công ty thuộc VNSI (Top 20 doanh nghiệp về phát triển bền vững) và các ngân hàng thương mại lớn của Việt Nam. Cuối tháng 8/2019, Công ty CP Điện mặt trời Trung Nam đã phát hành thành công 2.100 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ có kỳ hạn 9 năm và Công ty CP Trung Nam (sở hữu 70% vốn của Công ty CP Điện mặt trời Trung Nam) cũng phát hành thành công 945 tỷ đồng với kỳ hạn 5 năm, lãi suất thả nổi bằng lãi suất tiền gửi kỳ hạn 2 năm cộng biên độ 3,5%/năm, riêng năm đầu tiên là 10,5%/năm. Tổng số tiền hai công ty này huy động được là 3.045 tỷ đồng và được sử dụng cho dự án điện mặt trời tại Ninh Thuận. Ngoài ra, một số doanh nghiệp đã phát hành TPX trên thị trường quốc tế trong thời gian gần đây, tiêu biểu như BIM Land và VinGroup. BIM Land thuộc BIM Group đã huy động thành công 200 triệu USD trên thị trường quốc tế năm 2021. Trong khi đó, VinGroup đã tiên phong phát hành trái phiếu bền vững có quyền chọn nhận cổ phiếu trị giá 425 triệu USD (FiinGroup, 2022). Tháng 7/2022, lần đầu tiên thị trường Việt Nam ghi nhận một tổ chức phát hành TPX dựa trên nguyên tắc do ICMA công bố năm 2018. Theo đó, Công ty Tài chính cổ phần Điện lực (EVNFinance) đã phát hành 73,7 triệu USD TPX với lãi suất 6,7%/năm, kỳ hạn 10 năm, được Công ty Dịch vụ bảo lãnh đa quốc gia (GuarantCo) bảo lãnh một phần. Động thái của EVNFinance được đánh giá là "cú hích" lớn đối với thị trường TPX của Việt Nam vốn còn khiêm tốn và mới mẻ. Gần đây nhất, ngày 25/10/2023, Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) đã trở thành ngân hàng đầu tiên phát hành thành công TPX theo Nguyên tắc TPX của ICMA tại thị trường trong nước. BIDV đã đạt được mức xếp hạng rất cao mà tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế Moody's đã xếp hạng đối với Khung TPX của các tổ chức tín dụng, qua đó xác nhận sự tuân thủ, minh bạch ở cấp độ cao trong việc lựa chọn dự án, thẩm

định, cho vay, các chế độ về quản trị, báo cáo của BIDV. Số tiền 2.500 tỷ đồng thu được từ phát hành trái phiếu sẽ được sử dụng để tài trợ cho các dự án xanh, tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải, BVMT, phù hợp với khung TPX của BIDV.

Mặc dù, TPX có nhiều lợi ích cho môi trường và xã hội, tuy nhiên việc thu hút đầu tư vào TPX tại Việt Nam còn đối mặt với một số thách thức, hạn chế như:

Thiếu thông tin và chuẩn mực đánh giá: Thị trường TPX vẫn đang trong giai đoạn phát triển và chưa có kênh thông tin riêng cũng như chưa có chuẩn mực chung về đánh giá hiệu quả môi trường của các dự án được tài trợ. Điều này khiến các nhà đầu tư khó có thể truy cập tìm kiếm thông tin cũng như đánh giá chính xác về tính bền vững và tác động môi trường của các dự án.

Chi phí phát hành TPX cao: Việc phát hành TPX đòi hỏi các doanh nghiệp phải tuân thủ nhiều quy định và tiêu chuẩn khắt khe, điều này khiến chi phí phát hành TPX có thể cao hơn so với các trái phiếu thông thường, dẫn đến việc e ngại tìm hiểu và thực hiện của các doanh nghiệp.

Không đủ sự quan tâm từ các nhà đầu tư: Mặc dù TPX đang được quảng bá rộng rãi và được Chính phủ định hướng sát sao nhưng vẫn chưa đủ sự quan tâm từ phía các nhà đầu tư. Tâm lý và ý thức nhà đầu tư vẫn đang tập trung vào việc đầu tư vào các dự án truyền thống để tối đa hóa lợi nhuận mà chưa mặn mà với các vấn đề về môi trường (Vu Nu Nhu Quynh, 2021).

Dựa trên quá trình phân tích kinh nghiệm phát triển TPX của Ấn Độ, bài viết đưa ra một số kiến nghị nhằm thúc đẩy quá trình hình thành và phát triển của TPX tại Việt Nam như sau:

Thứ nhất, cần rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ sở pháp lý, khung chính sách và cơ chế quản lý riêng đối với thị trường TPX. Trên cơ sở hành lang pháp lý hiện có, cần ban hành các văn bản cụ thể quy định rõ các tiêu chuẩn trong việc xác định TPX, dự án xanh, cũng như các nguyên tắc trong việc phát hành và quản lý, sử dụng nguồn vốn hình thành từ TPX để làm cơ sở cho việc kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng.

Thứ hai, kinh nghiệm từ Ấn Độ cho thấy, muốn tạo ra sự tin tưởng của nhà đầu tư vào TPX thì điều quan trọng phải có một cơ chế công bố thông tin công khai và minh bạch. Do đó, Việt Nam có thể cân nhắc tới việc thành lập các bộ phận phụ trách công khai dữ liệu, cũng như giám sát các thông tin được cung cấp trên thị trường.

Thứ ba, nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp và các cơ quan quản lý về TPX. Đây cũng chính là yếu tố tiền đề quan trọng giúp Ấn Độ thực hiện thành công việc phát triển TPX. Về cách thức thực hiện, có thể sử dụng các phương thức thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử, hay các trang mạng xã hội... vốn đã trở nên quen thuộc với đại đa số người dân Việt Nam. Việt Nam nên tận dụng các kênh thông tin này để thúc đẩy hiểu biết về vai trò của TPX trên con đường phát triển tài chính bền vững của quốc gia.



▲ TPX là một động lực quan trọng thúc đẩy sự phát triển của ngành năng lượng tái tạo (Ảnh: Huỳnh Thanh Liêm)

Thứ tư, Việt Nam cần có những chính sách ưu đãi để khuyến khích các chủ thể phát hành TPX và thu hút các nhà đầu tư quan tâm đến loại tài sản này. Các chính sách ưu đãi về thuế, phí cần được rà soát, bổ sung để khuyến khích, hỗ trợ tổ chức phát hành cũng như nhà đầu tư tích cực tham gia vào thị trường TPX.

Thứ năm, Chính phủ cần liên kết với các tổ chức nước ngoài như Ngân hàng Thế giới, UNEP, GIZ... để được tư vấn và hướng dẫn trong việc thực hiện phát hành và phát triển TPX trên thị trường. Kiến thức và kinh nghiệm của các tổ chức này trong việc phát triển xanh những năm qua sẽ rất hữu ích cho Việt Nam trong tiến trình xây dựng và phát triển loại tài sản tài chính này. Đội ngũ chuyên gia hàng đầu về phát triển kinh tế và môi trường đóng vai trò quan trọng trong việc nghiên cứu và tư vấn chính sách cho Chính phủ trong việc phát triển hệ thống tài chính xanh cũng như TPX.

Trên cơ sở kinh nghiệm của các nước tiên phong, Việt Nam cần tìm hướng đi phù hợp với nền kinh tế, văn hóa, xã hội và tận dụng kinh nghiệm hữu ích của các nước đi trước nhằm xây dựng và phát triển thị trường TPX trong nước hướng đến phát triển kinh tế bền vững■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ, 2018, Nghị định quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp, số 163/2018/NĐ-CP.
2. Quốc hội, Luật BVMT số 72/2020/QH14, ngày 17/11/2020.
3. CBI (2019), Báo cáo Cơ hội đầu tư vào cơ sở hạ tầng xanh Việt Nam, https://www.climatebonds.net/files/reports/final_translated_giio_vietnam_report_0.pdf.
4. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (2021), Sổ tay hướng dẫn phát hành TPX, Trái phiếu xã hội và Trái phiếu bền vững, <https://asianbondsonline.adb.org/green-bonds/pdf/How%20to%20Issue%20Guide%20Vietnamese%20FINAL%20PRINT.pdf>.

5. IFC (2016), *Mobilizing private climate finance - green bonds and beyond*.
6. OECD (2017), *Mobilising Bond Markets for a Low - carbon transition*.
7. Reboredo, J. C. (2018), 'Green bond and financial markets: Co-movement, diversification and price spillover effects', *Energy Economics*, 74, 38-50.
8. Gianfrate, G. & Peri, M. (2019). *The green advantage: Exploring the convenience of issuing green bonds*. *Journal of cleaner production*, pp. 127-135, <https://doi.org/10.1016/j.jcle...>
9. Jha, B. & Bakhshi, P. (2019), 'Green finance: Fostering sustainable development in India', *International Journal of Recent Technology and Engineering*, 8 (4), 3798-3801.
10. Tang, D. Y., & Zhang, Y. (2020), 'Do shareholders benefit from green bonds?', *Journal of Corporate Finance*, 61 (C).
11. CDP Report (2021), 'Shaping a sustainable financial system, future-proofing global finance for a net-zero, nature-positive world-India', https://cdn.cdp.net/cdpproduction/comfy/cms/files/files/000/005/135/original/Sustainable_financial_system_Country_Profile_India.pdf.
12. Khanna, N., Purkayastha, D. & Jain, S. (2022), 'Landscape of Green Finance in India India's green investment flows in FY 2019-2020', <https://www.climatepolicyinitiative.org/publication/landscape-of-green-finance-inindia-2022/>.
13. ICMA (2021), *Green Bond Principles Voluntary Process Guidelines for Issuing Green Bonds*, https://www.icmagroup.org/assets/documents/Sustainable-finance/2022-updates/Green-Bond-Principles_June-2022-280622.pdf.
14. EIB (2022), *15 years of EIB green bonds: leading sustainable investment from niche to mainstream*, <https://www.eib.org/en/press/all/2022-308-15-years-of-eib-green-bonds-leading-sustainable-investment-from-niche-to-mainstream>.